

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST

Ngày 09-11-2021

*“V/v: “Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Nguyễn Thị Thuận

2) Bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công - thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2021/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2021, về việc *“Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hải Đ, sinh năm: 1975

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Nơi công tác: Trường PTCS Ng, xã D, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

- Bị đơn: Bà Lâm Thị Ph, sinh năm: 1983

Địa chỉ nơi cư trú: Số 99 đường L, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Nơi công tác: Trường PTTH Tr, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/5/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, và quá trình giải quyết tại tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Hải Đ trình bày: Ông kết hôn cùng bà Ph vào năm 2012, tuy nhiên cuộc sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và hai bên đã ly hôn theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Về phần con chung, Bản án đã giao hai con chung là cháu là Nguyễn Sĩ Ng, sinh ngày 07/4/2013 và Nguyễn Hữu Q, sinh ngày 01/01/2013 cho bà Ph được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi cháu là 1.000.000đ. Tuy nhiên sau khi ly hôn, ông thấy bà Ph phải đi thuê nhà trọ và chuyển chỗ ở nhiều lần, mỗi tháng ông chuyển khoản tiền cấp dưỡng nuôi con là 2.144.000đ, nhưng bà Ph không chăm sóc các con đảm bảo, ảnh hưởng đến việc phát triển bình thường của các con. Vì vậy ông khởi kiện buộc bà Ph phải

giao lại hai con cho ông được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Về điều kiện của ông, ông có nhà cửa ổn định tại số nhà 34, đường Ph, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, ông có nghề nghiệp ổn định, ông là giáo viên đang công tác tại trường PTCS Ng, xã D, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, và có mức thu nhập hàng tháng là 7.000.000đ.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết tại Tòa án, bị đơn bà Lâm Thị Ph trình bày:* Bà thừa nhận việc kết hôn và ly hôn đúng như ông Đ đã trình bày, theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, bà là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con, bà đã chăm sóc và nuôi dưỡng các con trong điều kiện môi trường tốt, chỗ ở hiện nay gần trường học, các con được học hành và có kết quả tốt. Về phía ông Đ, ông là người công tác xa nhà, ngoài ra ông Đ là người nóng nảy, mặc dù đã ly hôn nhưng vẫn có hành vi gây gổ chửi bới bà, ngoài ra ông Đ cũng có hành vi đánh nhau, gây rối ở nơi công cộng, đã bị Công an thị trấn E xử phạt hành chính. Vì vậy, bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đ.

Tại phiên tòa, ông Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông yêu cầu được nuôi cả hai con, hoặc ít nhất một con là cháu Nguyễn Sĩ Ng và không chấp nhận phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST ngày 29/3/2018.

Bà Ph giữ nguyên ý kiến, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:*

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp:* Ông Đ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc thay đổi quyền nuôi con với bà Ph, bà Ph là bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

[2]. *Về yêu cầu khởi kiện của ông Đ:*

Ông Đ cho rằng, bà Ph liên tục thay đổi chỗ ở, chung sống với một người đàn ông tên là Nguyễn Văn M, ông M có hành vi đánh đập ngược đãi cháu Ng, tuy nhiên kết quả xác minh tại nơi bà Ph sinh sống trước đây, chủ nhà trọ không xác nhận có việc ngược đãi cháu Ng như lời khai ông Đ, hiện nay bà Ph đang sống ổn định cùng hai con tại nhà trọ tại số 99, đường L, thị trấn E, và các con có kết quả học tập tốt trong năm học 2020-2021. Bà Ph là giáo viên có thu nhập ổn định.

Về phía ông Đ, theo kết quả xác minh tại Công an thị trấn E, ông có hành vi đánh nhau với người khác và bị xử phạt hành chính vào ngày 19/7/2021. Xác minh tại

nơi ông Đ đang cư trú tại tổ dân phố 7, thị trấn E, ông Đ có hành vi hay gây gổ với những người hàng xóm xung quanh nơi ông sinh sống. Xác minh tại nơi ông Đ đang công tác tại trường PTCS Nguyễn Kh xã D, huyện Đ, việc chấp hành nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông Đ là không tự nguyện, bị Cơ quan thi hành án dân sự áp dụng biện pháp trừ vào lương hàng tháng. Ngoài ra từ nơi công tác đến nơi ở của ông Đ hiện nay khoảng 40km.

Từ những căn cứ trên, HĐXX thấy, điều kiện nuôi con của ông Đ là chưa đảm bảo, yêu cầu khởi kiện của ông Đ là không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Về án phí: Ông Đ phải chịu toàn bộ tiền án phí trong vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hải Đ

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hải Đ phải chịu án phí trong vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003xxx ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND thị trấn E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Hà Ngân